

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM**

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

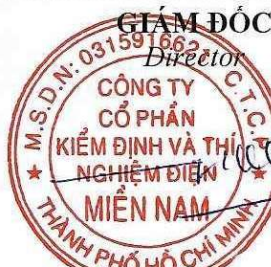
Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 678/2025/KT-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM TRA CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 18/04/2025 Trang/ Page: 1/2
--------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: <i>Customer:</i>	CÔNG TY TNHH MTV CƠ KHÍ XD DIỄN HƯNG THỊNH
2. Địa chỉ kiểm tra: <i>Place of testing:</i>	Số 2/8A, khu phố Hòa Lân 1, Phường Thuận Giao, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
3. Đối tượng kiểm tra: <i>Type of testing:</i>	Thiết bị thử tải AC/DC thuần trở <i>True resistance Loadbanks</i>
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: <i>Quantity/Installation location:</i>	01 Thiết bị/ <i>Equipment</i>
5. Phương pháp kiểm tra: <i>Method of testing:</i>	- Tham khảo QCVN QTĐ-5: 2009/BCT; TCVN799-1: 2009; TCXDVN 394:2007; TCVN 7447-6:2021; liệu nhà SX; Theo yêu cầu khách hàng
6. Thời gian thực hiện: <i>Inspection Date:</i>	17/04/2025
7. Thông số kỹ thuật: <i>Specification:</i>	Loại/ <i>Type</i> : LB600
	Số quản lý/ <i>Serial No</i> : 012023
	Năm sản xuất/ <i>Manufacture</i> : 2023
	Điện áp định mức/ <i>Rated voltage</i> : 400V/ 50Hz
	Công suất/ <i>Power</i> : 550kW
	Nhà sản xuất/ <i>Manufacture</i> : Diễn Hưng Thịnh - Việt Nam
8. Phương tiện kiểm tra: <i>Testing equipment</i>	Kyoritsu 3125A; MI2892; Fluke 355; Fluke 287C.
9. Điều kiện môi trường: <i>Environmental conditions:</i>	(32 ± 2) °C ; (60 ± 5) % RH
10. Kết quả kiểm tra: <i>Testing result:</i>	Xem trang sau <i>See next page</i>
11. Tem kiểm tra: <i>Testing stamp No:</i>	456/25/ETSC
12. Kết luận <i>Conclusion</i>	Đạt yêu cầu về kỹ thuật tại thời điểm kiểm tra <i>Satisfied technical requirements at the time of examination</i>
13. Khuyến cáo thời hạn kiểm tra lần sau: 04/2026 <i>Recommended next testing period:</i>	

Người Thực Hiện
*Executor***Trần Văn Minh****Nguyễn Quốc Hoàn**



Số/No: 678/2025/KT-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM TRA CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 18/04/2025 Trang/ Page: 2/2
-------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1
Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra trực quan / Visual check: Không phát hiện bất thường/ Pass.

Tên chỉ tiêu Content	Mức quy định cho phép The level of provisions allowing	Kết quả kiểm tra Result	Đánh giá Assess
Nhãn mác, cảnh báo an toàn Brand, safety warning	Đầy đủ Full of Brand, safety warning	Đầy đủ Full of Brand, safety warning	Đạt/ Pass
Kiểu loại và kết cấu tổng thể Type and general construction	Đúng với thiết kế True to the design	Đúng với thiết kế True to the design	Đạt/ Pass
Tình trạng các khí cụ điện Electronic instrument status	Hoạt động tốt Good operation	Hoạt động tốt Good operation	Đạt/ Pass
Tình trạng các kết nối Connections status	Chắc chắn Secure	Chắc chắn Secure	Đạt/ Pass
Tình trạng bề mặt kim loại Metal surfaces	Đúng với thiết kế True to the design	Đúng với thiết kế True to the design	Đạt/ Pass
Thiết bị bảo vệ Protection equipment	Đúng với thiết kế True to the design	Đúng với thiết kế True to the design	Đạt/ Pass
Dây dẫn điện, vỏ bọc cách điện/ Wire, basic insulation	Đúng với thiết kế True to the design	Đúng với thiết kế True to the design	Đạt/ Pass
Thiết bị, bộ phận phụ trợ Auxiliary equipment	Đúng với thiết kế True to the design	Đúng với thiết kế True to the design	Đạt/ Pass
Nguyên lý hoạt động Operating principle	Đúng với thiết kế True to the design	Đúng với thiết kế True to the design	Đạt/ Pass
Vệ sinh, quan sát bên ngoài Hygiene, outside observation	Thiết bị còn nguyên vẹn, không bị nứt hay hư hỏng các bộ phận cách điện, dẫn điện The equipment remains intact, electrical conductors and insulators are not cracked or damaged.	Còn tốt/ Good	Đạt/ Pass
Thao tác chọn các chức năng bằng tay Manually select the functions manually		Thao tác tốt/ Good	Đạt/ Pass

10.2 Đo điện trở cách điện của tủ/ Insulation resistance measurement of cabinet:

Stt No	Đối tượng đo Items	Mức quy định Standard level (MΩ)	Kết quả Result (MΩ)	Đánh giá Evaluate
01	Phase A - (B+C+N+Vỏ)	≥ 1,0	> 100	Đạt/ Pass
02	Phase B - (C+A+N+Vỏ)	≥ 1,0	> 100	Đạt/ Pass
03	Phase C - (B+A+N+Vỏ)	≥ 1,0	> 100	Đạt/ Pass